



Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA)
Dự án Quản lý tài nguyên thiên nhiên bền vững (SNRM)

NGHIÊN CỨU ĐIỂN HÌNH
THỨC ĐẨY BẢO VỆ RỪNG DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG TẠI XÃ THANH HỐI,
HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH, VIỆT NAM

Nguyễn Hữu Tiên – Điều phối viên tại tỉnh Hòa Bình

Nguyễn Tuấn Anh – Cán bộ kỹ thuật

Yamamoto Wataru – Tư vấn

Tháng 5, 2020

Tài liệu này được coi là một phần của Dự án Quản lý Tài nguyên thiên nhiên bền vững (SNRM) được tài trợ bởi Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) và được thực hiện bởi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam từ năm 2015 đến năm 2020.

Các quan điểm nêu trong tài liệu này là nhận định và đánh giá của tác giả, không phản ánh quan điểm của SNRM và JICA.

JICA/SNRM khuyến khích chia sẻ các nội dung của tài liệu này. Tài liệu này được tự do sử dụng vào mục đích phi thương mại. Cần liên hệ và thỏa thuận trước với SNRM/JICA khi sử dụng tài liệu này vào mục đích thương mại.

Mọi yêu cầu xin liên hệ tới địa chỉ:

Cán bộ phụ trách các Chương trình/Dự án lâm nghiệp
Văn phòng JICA Vietnam
Tầng 11, tòa nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84-4-3831-5005
Fax: + 84-4-3831-5009

Mục lục

I. Bối cảnh và Mục tiêu	1
II. Các hoạt động đã thực hiện	1
2.1 Thành lập và nâng cao năng lực cho các Tổ TTbVR.....	1
2.2 Xây dựng Quy ước bảo vệ rừng cấp xóm.....	2
2.3 Nâng cao nhận thức cho người dân về bảo vệ rừng.....	4
III. Kết quả	4
3.1 Các vi phạm về công tác bảo vệ rừng được phát hiện và xử lý.....	4
3.2 Huy động các nguồn lực hỗ trợ cho các Tổ TTbVR.....	4
VI. Bài học kinh nghiệm	4

Danh mục từ viết tắt

JICA	Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản
REDD+	Giảm phát thải khí nhà kính do mất rừng và suy thoái rừng, quản lý rừng bền vững, bảo tồn và nâng cao trữ lượng các-bon tại các nước đang phát triển
SNRM	Dự án Quản lý Tài nguyên thiên nhiên bền vững
TTBVR	Tuần tra bảo vệ rừng
UBND	Ủy ban nhân dân
VND	Đồng

I. Bối cảnh và Mục tiêu

Để nâng cao độ che phủ rừng, Dự án Quản lý tài nguyên thiên nhiên bền vững (Dự án SNRM) được tài trợ bởi JICA Nhật Bản đã thúc đẩy công tác bảo vệ rừng bền vững đa mục đích thông qua việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch Hành động cấp tỉnh về giảm phát thải khí nhà kính do suy thoái rừng và mất rừng (PRAP) tại các tỉnh Tây Bắc. Tại tỉnh Hòa Bình, PRAP coi việc bảo vệ rừng dựa vào cộng đồng là một trong những hoạt động then chốt để giảm suy thoái rừng và mất rừng.

Để tăng cường công tác bảo vệ rừng dựa vào cộng đồng, 3 yếu tố cần được chú trọng bao gồm: tổ chức cộng đồng để thực hiện các hoạt động bảo vệ rừng, xây dựng Quy ước bảo vệ rừng dựa vào cộng đồng, nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ rừng.

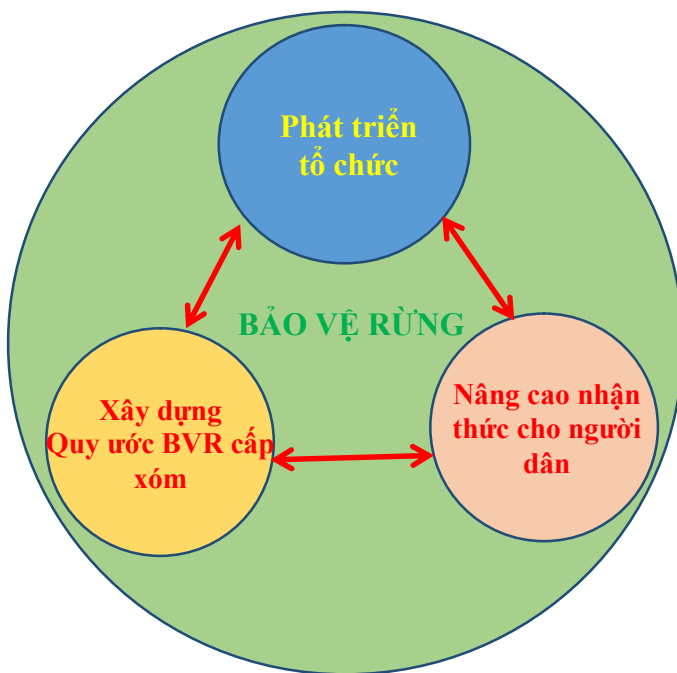
Tại xã Thanh Hối, nơi được lựa chọn là xã thí điểm thực hiện các hoạt động REDD+ của Dự án SNRM, có loại rừng là rừng tự nhiên để bảo vệ nguồn nước và rừng trồng (keo) với mục đích kinh tế. Xã có hơn 1,872 ha đất rừng (chiếm khoảng 70.5% diện tích tự nhiên của xã). Phần lớn diện tích rừng của xã là rừng trồng, diện tích còn lại¹ với khoảng 761 ha (chiếm 41% tổng diện tích đất rừng) là rừng tự nhiên phòng hộ. Rừng trồng keo được trồng và thu hoạch với chu kỳ 4 năm với mục đích cung cấp nguyên liệu cho ngành chế biến gỗ (gỗ dăm), xen kẽ giữa các chu kỳ trồng keo là một năm canh tác sắn.

Bên cạnh đó, tại xã Thanh Hối nguồn nước phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt phụ thuộc vào các lưu vực trên địa bàn xã, do vậy việc bảo vệ các lưu vực có ý nghĩa rất quan trọng đối với người dân địa phương. Tuy nhiên, trong những năm gần đây diện tích rừng của xã có xu hướng bị thu hẹp do việc chuyển đổi diện tích đất lâm nghiệp sang gieo trồng cây ăn quả và các cây trồng khác.

II. Các hoạt động đã thực hiện

2.1 Thành lập và nâng cao năng lực cho các Tổ TTBVR

Các yếu tố thúc đẩy công tác quản lý rừng



Đối với các diện tích rừng do UBND xã làm chủ được giao cho các cộng đồng thôn xóm bảo vệ, tuy nhiên việc giao này không rõ ràng (không có hợp đồng, thỏa thuận hay quyết định giao khoán), không có một tổ chức, cá nhân cụ thể chịu trách nhiệm tuần tra, bảo vệ các khu rừng này. Vì thế, việc xây dựng, kiện toàn bộ máy tổ chức về tuần tra bảo vệ rừng tại các xóm là một việc làm hết sức cần thiết và đã được Dự án SNRM triển khai ngay từ giai đoạn đầu. Việc xây dựng, kiện toàn bộ máy tổ chức về tuần tra bảo vệ rừng tại các xóm được bàn bạc trực tiếp với cộng đồng dân cư xóm; cộng đồng dân cư xóm là người quyết định mô hình tổ chức bộ máy tuần tra bảo vệ rừng với sự hỗ trợ của các chuyên gia đến từ Dự án SNRM. Kết quả, tại mỗi xóm đã thành lập một Ban quản lý về Bảo vệ rừng và Phát triển sinh kế và một Tổ Tuần tra bảo vệ rừng.

Để đảm bảo các Tổ TTBVR được tổ chức, quản lý và vận hành một cách hiệu quả, mỗi tổ

¹ Thống kê rừng năm 2015 tại xã Thanh Hối.

có một Quy ước hoạt động rõ ràng và minh bạch, Quy ước này được xây dựng với sự tham gia của hầu hết các hộ gia đình trong xóm. Bên cạnh đó, ngay sau khi được thành lập Dự án SNRM đã tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho các Tổ TTBVR về các nghiệp vụ tổ chức tuần tra bảo vệ rừng. Ngoài ra, Dự án đã tổ chức một chuyến tham quan cho thành viên các Tổ TTBVR để học hỏi kinh nghiệm từ các địa phương khác trong công tác tổ chức tuần tra bảo vệ rừng. Đồng thời, Dự án cũng đã trang bị cho các Tổ TTBVR rừng trang thiết bị thiết yếu như bản đồ, ống nhòm, la bàn, trang phục... để phục vụ cho công tác tuần tra bảo vệ rừng.

Hiện nay, toàn xã Thanh Hối có tổng số 761 ha rừng tự nhiên đang được tuần tra bảo vệ bởi 6 Tổ TTBVR² với 17 thành viên (mỗi tổ có từ 3-5 thành viên) tại 13 xóm. Các Tổ TTBVR hoạt động dưới sự quản lý và giám sát của các Ban quản lý về Bảo vệ rừng và Phát triển sinh kế của mỗi xóm. Ngoài ra các Tổ TTBVR đã xây dựng được 12 tuyến tuần tra bảo vệ rừng. Các Tổ TTBVR thực hiện tuần tra định kỳ hoặc tuần tra đột xuất tại các thời điểm khác nhau khi cần thiết. Hàng tháng, các Tổ TTBVR làm Báo cáo kết quả tuần tra bảo vệ rừng trong tháng gửi UBND xã. Để khuyến khích và thúc đẩy công tác bảo vệ rừng của các Tổ TTBVR hàng tháng Ban Quản lý về Bảo vệ rừng và Phát triển sinh kế của xóm trích từ Quỹ xóm để hỗ trợ cho mỗi thành viên các Tổ TTBVR với số tiền 100.000 đồng/người/tháng.

Bên cạnh đó, Dự án SNRM tổ chức các cuộc họp giao ban hàng quý giữa Cán bộ Kiểm lâm địa bàn với các Tổ TTBVR để thúc đẩy công tác phối hợp giữa các bên liên quan trong công tác bảo vệ rừng của xã.

2.2 Xây dựng Quy ước bảo vệ rừng cấp xóm

Dự án SNRM đã thúc đẩy xây dựng Quy ước bảo vệ rừng tại mỗi xóm dựa vào các thể chế hiện có của cộng đồng. Nội dung của Quy ước được xây dựng bởi người dân và các Quy ước cũng được UBND xã phê chuẩn để tăng tính hiệu lực và hiệu quả. Các trường hợp vi phạm công tác bảo vệ rừng sẽ được xử lý theo các quy định trong Quy ước.

Toàn bộ tiến trình xây dựng Quy ước bảo vệ rừng đều có sự tham gia của người dân, các quy định của Quy ước đều được sự đồng thuận và chấp hành bởi người dân. Quy ước quy định rất rõ ràng các trường hợp vi phạm và mức xử lý cụ thể.



Cán bộ Kiểm lâm địa bàn thúc đẩy xây dựng Quy ước bảo vệ rừng

Các bước xây dựng Quy ước Bảo vệ rừng

- + Bước 1: Thu tập các tài liệu liên quan. Nhằm thu thập các tài liệu và thông tin liên quan phục vụ cho việc xây dựng quy ước.
- + Bước 2: Xây dựng khung Quy ước. Một khung quy ước được dự thảo để đảm bảo tính định hướng và mục tiêu của việc xây dựng quy ước.
- + Bước 3: Xây dựng dự thảo quy ước. Trưởng xóm và trưởng các đoàn thể liên quan trong xóm tổ chức cuộc họp để xây dựng dự thảo quy ước với các điều khoản chi tiết.
- + Bước 4: Họp toàn thể người dân trong cộng đồng để công bố nội dung bản dự thảo quy ước và lấy ý kiến của người dân về dự thảo; dựa vào những góp ý của người dân quy ước sẽ được bổ sung, điều chỉnh và hoàn thiện. Cuối cùng, nội dung quy ước phải được biểu quyết thông qua bởi người dân tham gia cuộc họp.
- + Bước 5: Trình duyệt và phê chuẩn. Để tăng tính hiệu lực của quy ước, sau khi được thông qua trong cuộc họp xóm, quy ước cần được trình lên UBND để phê chuẩn.

² Hai Tổ TTBVR liên xóm được thành lập tại các xóm có chung diện tích rừng.

- + Bước 6: Truyền thông nội dung quy ước tới từng người dân trong xóm (niêm yết công khai nơi công cộng; phát thanh trên hệ thống truyền thanh của xóm; tuyên truyền trong các cuộc họp xóm và hội diễn dưới hình thức thi tìm hiểu pháp luật và nội dung quy ước...).
- + Bước 7: Đề tặng tính ràng buộc, tất cả các hộ gia đình trong xóm đều phải ký cam kết tuân thủ quy ước.

Những việc không được làm	Xử lý vi phạm và bồi thường
Nhóm 1.	
1. Chặt phá rừng, khai thác rừng trái phép.	1. Thông báo cơ quan chức năng có thẩm quyền (Kiểm lâm và UBND xã) để xử lý theo quy định của pháp luật đồng thời trường xóm sẽ thông báo cho người dân trong xóm biết biết về hành vi vi phạm vừa bị phát hiện;
2. Vi phạm các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng.	2. Buộc phải bồi thường thiệt hại cho chủ rừng bị thiệt theo thỏa thuận giữa hai bên trên cơ sở pháp luật của nhà nước đã quy định.
3. Săn, bắn, bắt, bẫy động vật rừng trái phép.	3. Nộp tiền xử lý vi phạm vào Quỹ xóm như sau: - Nếu vi phạm lần thứ nhất thì nộp vào Quỹ xóm 200.000 đồng; - Nếu vi phạm lần thứ 2 thì nộp vào Quỹ xóm 400.000 đồng; không được ưu tiên hưởng lợi từ các hoạt động của Dự án SNRM;
4. Lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng rừng trái phép.	- Nếu vi phạm lần thứ 3 trở lên thì nộp vào Quỹ xóm 500.000 đồng; không được ưu tiên hưởng lợi từ các hoạt động của Dự án SNRM; không được xem xét bình bầu công nhận Gia đình Văn hóa.
Nhóm 2	
1. Chăn thả gia súc trong trong diện tích rừng trồng.	1. Thông báo cơ quan chức năng có thẩm quyền (Kiểm lâm và UBND xã) để xử lý theo quy định của pháp luật đồng thời trường xóm sẽ thông báo cho người dân trong xóm biết biết về hành vi vi phạm vừa bị phát hiện;
2. Trồng, thả các cây con không rõ nguồn gốc vào rừng khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền	2. Buộc phải bồi thường thiệt hại cho chủ rừng bị thiệt theo thỏa thuận giữa hai bên trên cơ sở pháp luật của nhà nước đã quy định.
3. Phá hoại các công trình phục vụ việc bảo vệ và phát triển rừng.	3. Nộp tiền xử lý vi phạm vào Quỹ xóm như sau: - Nếu vi phạm lần thứ nhất thì nộp vào Quỹ xóm 100.000 đồng; - Nếu vi phạm lần thứ 2 thì nộp vào Quỹ xóm 200.000 đồng; không được ưu tiên hưởng lợi từ các hoạt động của Dự án SNRM; - Nếu vi phạm lần thứ 3 trở lên thì nộp vào Quỹ xóm 300.000 đồng; không được ưu tiên hưởng lợi từ các hoạt động của Dự án SNRM; không được xem xét bình bầu công nhận Gia đình Văn hóa.

2.3 Nâng cao nhận thức cho người dân về bảo vệ rừng

Nhằm hướng tới mục tiêu mỗi người dân là một người bảo vệ rừng, Dự án SNRM đã hỗ trợ để tổ chức nhiều hoạt động truyền thông dưới nhiều hình thức khác nhau quá đó nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người dân về bảo vệ rừng như: lắp đặt các biển báo, cấp phát các tờ rơi và poster, tổ chức các sự kiện truyền thông về bảo vệ rừng cho người dân và học sinh. Qua đánh giá cho thấy, 100% người dân biết đến Quy ước bảo vệ rừng của xóm, 85% người dân cho rằng công tác bảo vệ rừng được cải thiện đáng kể từ khi thực hiện các hoạt động của Dự án SNRM.



Áp phích tuyên truyền về bảo vệ rừng tại xã Thanh Hối

III. Kết quả

3.1 Các vi phạm về công tác bảo vệ rừng được phát hiện và xử lý

Từ tháng 3/2017 đến tháng 4/2019, có tổng số 10 trường hợp vi phạm công tác bảo vệ rừng đã được phát hiện và xử lý với gần 6 ha rừng bị xâm lấn, trong đó có 2 trường hợp vi phạm đến từ các xã giáp ranh. Các vụ vi phạm này đã được các Tổ TTBVR xử lý theo Quy ước bảo vệ rừng của các xóm. Trong quá trình xử lý có sự tham vấn và phối hợp với UBND xã và cán bộ kiểm lâm địa bàn, các diện tích bị xâm lấn đều đã được hoàn trả lại cho chủ rừng.

Hoạt động	Số lượng
Các vụ vi phạm được phát hiện	10 trường hợp
Diện tích rừng bị ảnh hưởng bởi các vụ vi phạm được phát hiện	5,9 ha
Số trường hợp vi phạm là người dân trong xã	6 người ³
Số trường hợp vi phạm là người dân ngoài xã	2 người

3.2 Huy động các nguồn lực hỗ trợ cho các Tổ TTBVR

Do hỗ trợ bằng tiền mặt từ các Quỹ xóm cho các Tổ TTBVR rất hạn chế, do đó Dự án SNRM đã vận động các nguồn lực khác để hỗ trợ cho các Tổ TTBVR. Kết quả, năm 2018 thông qua sự vận động của Dự án SNRM, UBND huyện Tân Lạc đã cấp khoảng 30 triệu đồng cho công tác vệ rừng của xã Thanh Hối.

VI. Bài học kinh nghiệm

Quy ước bảo vệ rừng được xây dựng với sự tham gia của cộng đồng

Mục tiêu chính của Quy ước bảo vệ rừng là nhằm khuyến khích cộng đồng tham gia vào công tác bảo vệ rừng thông qua việc người dân tự xây dựng nội dung và tự nguyện tuân thủ các quy định trong Quy ước. Do vậy, các Quy ước được xây dựng dựa vào nhu cầu của cộng đồng và vì cộng đồng. Có thể nói các Quy ước này là một sản phẩm của cộng đồng, yếu tố này là rất quan trọng để đảm bảo các nội dung của Quy ước không bị áp đặt từ 'bên ngoài', góp phần nâng cao tinh thần tự nguyện và chủ động trong việc tuân thủ Quy ước của người dân và các thành viên cộng đồng.

Huy động chính quyền địa phương và các bên liên quan vào công tác bảo vệ rừng

Sự tham gia của chính quyền địa phương và các bên liên quan là một nhân tố quan trọng đóng góp vào sự thành công của việc bảo vệ rừng dựa vào cộng đồng. UBND xã Thanh Hối đã có những chỉ

³ Hai người vi phạm 2 vụ.

*Thúc đẩy bảo vệ rừng dựa vào cộng đồng
tại xã Thanh Hối, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, Việt Nam*

đạo sát sao, kịp thời cho các Tổ TTBVR, các trưởng xóm, các bộ phận chức năng có liên quan thuộc UBND xã trong việc phát hiện, xác minh làm rõ từng trường hợp vi phạm và ra quyết định xử lý nghiêm khắc, kịp thời các trường hợp được kết luận là có vi phạm công tác bảo vệ và phát triển rừng. Hạt Kiểm lâm huyện Tân Lạc đóng vai trò là đơn vị hỗ trợ kỹ thuật cho UBND xã trong công tác quản lý, xác minh các trường hợp nghi vấn vi phạm và tham mưu phương án xử lý các trường hợp vi phạm đã được xác minh kết luận. Sự phối hợp, gắn kết giữa UBND xã và Hạt Kiểm lâm huyện cũng được cải thiện thông qua công tác họp giao ban hàng quý về tuần tra bảo vệ rừng.